TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CP** **TỈNH HB**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐST-DS	*CP, ngày 15 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CP, TỈNH HB

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà **Hoàng Thị Thùy Linh**
- Các Hội thẩm nhân dân: ông **Đinh Công An** và ông **Hoàng Bá Viên**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp dân sự – kiện đòi tài sản (đòi nợ).

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: bà **Trần Thị T**, sinh năm 1956;

Nơi thường trú: Số 131, khu 4, thị trấn CP, huyện CP, tỉnh HB.

1.2. Bị đơn: ông **Vũ Mạnh Tòng**, sinh năm 1953;

Nơi thường trú: xóm Nam Thái, xã Nam Phong, huyện CP, tỉnh HB;

1.3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- ông **Trịnh Trọng Đắc**, sinh năm 1950;

Nơi thường trú: Số 131, khu 4, thị trấn CP, huyện CP, tỉnh HB.

Ủy quyền cho bà Trần Thị T theo Giấy ủy quyền ngày 12/10/2023.

- anh **Vũ Công Danh**, sinh năm 1998;

Nơi thường trú: xóm Nam Thái, xã Nam Phong, huyện CP, tỉnh HB;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền, nghĩa vụ trả nợ:

- Ông Vũ Mạnh Tòng có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trần Thị T và ông Trịnh Trọng Đắc số tiền 150.000.*000Đ (Một trăm năm mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án chậm thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí: Bà Trần Thị T, ông Vũ Mạnh Tòng, ông Trịnh Trọng Đắc thuộc trường hợp được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm (đ)

khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện CP;
- Chi cục THSDA huyện CP;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thùy Linh